

Bản án số: 126/2023/HS-PT

Ngày: 09-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Phạm Minh Tùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 323/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Chí L cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T, Nguyễn Văn T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Chí L, sinh năm 1972, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Khóm S, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1950 (chết) và bà Huỳnh Thị Thu N, sinh năm: 1952; Vợ: Nguyễn Thị Thúy E, sinh năm 1976; Có 02 con: Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 2001 và Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 2018; Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/12/2020 bị Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000đ (Nộp phạt ngày 15/12/2020). Tạm giữ: Từ ngày

29/4/2022 đến ngày 07/5/2022; Tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

2. Lê Minh P (Phụng M), sinh năm 1983, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Khóm S, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng A (chết) và bà Trần Thị Thu H, sinh năm: 1961; Vợ: Trần (L1) Thị Liên E1, sinh năm 1979 ; Có 02 con: Lê Khánh V1, sinh năm 2011 và Lê Tường V2, sinh năm 2015; Anh, chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2018 bị Công an thị xã H (Nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000đ (Nộp phạt ngày 27/9/2018); Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

3. Huỳnh Quốc T, sinh ngày 15/8/1954, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Khóm S, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mất sức lao động; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị G (chết); Vợ: Tống Thị N1 (N2), sinh năm 1955 (Đã ly hôn); Con: Huỳnh Trọng P1, sinh năm 1975, Huỳnh Duy K, sinh năm 1979 và Huỳnh Thị Bích U (Q1), sinh năm 1983; Anh, chị em ruột: Có 05 người (03 người đã chết), bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

4. Nguyễn Văn T1 (**Tý Sâm Mũ**), sinh năm 1984, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Trần Thị Đ (chết); Vợ: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1984 ; Con: Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm 2005; Nguyễn Thị Như N3, sinh năm 2007; Nguyễn Thị Như N4, sinh năm 2012; Nguyễn Thị Như T3, sinh năm 2015; Nguyễn Thị Như G1, sinh năm 2018; Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/9/2021 bị Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000đ (Nộp phạt ngày 26/10/2021); Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí L và bị cáo Huỳnh Quốc T: Luật sư Võ Thị Bằng G2 – Văn phòng L6 thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đ (*Có mặt*).

Địa chỉ: Số B, khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2022, Công an phường A phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thành phố H tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn phường. Khi đến nhà Huỳnh Quốc T, địa chỉ tại khóm S, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phát hiện có nhiều người đang đánh bạc dưới hình thức lắc T4 -Xiu ăn thua bằng tiền, nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra. Tại hiện trường trong nhà Huỳnh Quốc T có mặt gồm: Nguyễn Chí L, Huỳnh Quốc T, Lê Minh P, Nguyễn Văn T1, Huỳnh Thị Thu N, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Thành C, Nguyễn Thái N5, Bùi Văn N6, Nguyễn Đình T6, Đoàn Phi L2, Lâm Văn N7, Nguyễn Hoàng C1, Nguyễn Văn T7, Trương Văn M1, Võ Văn T8, Lê Phát Đ1, Tăng Huy T9, Nguyễn Thị N8, Nguyễn Ngọc T10, Nguyễn Thị Thúy E, Nguyễn Thị K1, Nguyễn Thị Thủy E2, Nguyễn Văn P2, Ông Quốc H1, Trần Văn T11, Nguyễn Thành Đ2 nên lập biên bản quả tang và mời các đối tượng về làm việc.

* Vật chứng và tài sản Cơ quan Công an thu giữ được gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc:

+ Số tiền 200.000 đồng;

+ 01 (một) hộp hình chữ nhật, loại mũ nhựa màu trắng, khung kim loại màu nâu đỏ, đáy bị bể, bên trong có số tiền 2.450.000 đồng;

+ 06 (sáu) hột xí ngầu hình lục giác, trên mỗi hột có các chấm đỏ, đen từ 01 chấm đến 06 chấm;

+ 02 (hai) cái đĩa bằng sứ, màu trắng, loại đĩa nhỏ;

+ 02 (hai) nắp mũ nhựa bên ngoài có dáng hình hoa vân;

+ 01 (một) chiếc chiếu đã qua sử dụng, phía trên có một tấm mũ nhựa màu xanh-đỏ-vàng, có ghi chữ “Tài”, “Xiu” và các con số.

- Thu giữ trên người các đối tượng:

+ Nguyễn Chí L: 2.100.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng;

+ Nguyễn Văn T1: 1.600.000 đồng;

- + Nguyễn Đình T6: 180.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động N9 màu đen và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng;
- + Đoàn Phi L2: 400.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng;
- + Huỳnh Quốc T: 900.000 đồng;
- + Lâm Văn N7: 500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc, đã qua sử dụng;
- + Lê Minh P: 220.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng;
- + Trương Văn M1: 500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng;
- + Nguyễn Văn T5: 2.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng;
- + Võ Văn T8: 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng;
- + Lê Phát Đ1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng;
- + Nguyễn Ngọc T10: 70.000 đồng;
- + Nguyễn Thị Thúy E: 605.000 đồng;
- + Nguyễn Thị K1: 400.000 đồng;
- + Nguyễn Thị Thủy E2: 200.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 màu đen, đã qua sử dụng;
- + Ông Quốc H1: 3.159.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng;
- + Trần Văn T11: 78.000 đồng;
- + Nguyễn Thành C: 350.000 đồng;
- + Nguyễn Thành Đ2: 830.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen, đã qua sử dụng;
- + Nguyễn Thái N5: 591.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng;
- + Bùi Văn N6: 250.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.
- Thu giữ phương tiện xe mô tô tại hiện trường;

- + 01 (một) xe mô tô Future màu nâu, biển số 66B1 – 536.42;
- + 01 (một) xe mô tô Dream màu tím, biển số 67B1 – 634.82;
- + 01 (một) xe mô tô Wave màu bạc, biển số 66P1 – 403.40;
- + 01 (một) xe mô tô Dream màu tím, biển số 66F1 – 1652;
- + 01 (một) xe mô tô Future màu xanh bạc, biển số 66H1 – 355.15;
- + 01 (một) xe mô tô Sirius màu đỏ đen, biển số 66H1 – 078.93;
- + 01 (một) xe mô tô SYM không xác định màu, biển số 95C1 – 023.84;
- + 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu đen, biển số 66HA – 003.10;
- + 01 (một) xe mô tô Exciter màu đen, biển số 66H1 – 417.95;
- + 01 (một) xe mô tô Future màu xanh, biển số 66H1 – 329.04;
- + 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu xanh, biển số 66P1 – 504.22;
- + 01 (một) xe mô tô Future màu đỏ, biển số 66G1 – 422.82;
- + 01 (một) xe mô tô Sirius màu trắng, biển số 66B1 – 330.57;
- + 01 (một) xe mô tô Sirius màu trắng xanh, biển số 66H1 – 387.48;
- + 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu trắng, biển số 66G1 – 665.42;
- + 01 (một) xe mô tô Blade màu xanh đen, biển số 66N1 – 286.46;
- + 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu xanh, biển số 66P2 – 211.34;
- + 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu đen, biển số 66H1 – 194.15;
- + 01 (một) xe mô tô Wave màu tím, biển số 66G1 – 027.70.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chí L, Lê Minh P thừa nhận cùng đứng ra tổ chức điểm đánh bạc này và được sự đồng ý của Huỳnh Quốc T cho mượn nhà làm địa điểm đánh bạc. Số tiền có được từ việc tổ chức đánh bạc sẽ chia nhau tiêu xài (trước khi bị phát hiện vào ngày 29/4/2022 thì Huỳnh Quốc T đã được chia 500.000 đồng, Lê Minh P đã được chia 460.000 đồng, Nguyễn Chí L đã được chia 690.000 đồng). Khi các đối tượng đến tham gia đánh bạc thì P điện thoại cho L ra mở cửa và đón con bạc vào tham gia, P ở ngoài canh đường để hướng dẫn người tham gia đánh bạc và khi có lực lượng chức năng kiểm tra sẽ điện thoại báo cho L biết để giải tán. Linh quản lý sòng bạc trong nhà của T, khi nhà cái “Bảo” L sẽ thu tiền “xâu”. Trong nhà có lối thoát hiểm thông qua giữa nhà Nguyễn Chí L và nhà Huỳnh Quốc T nếu khi lực lượng công an kiểm tra sẽ tẩu thoát.

Lâm Văn N7, Nguyễn Thành Đ2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thành C; Trần Văn T11, Nguyễn Văn P2, Nguyễn Thị K1, Nguyễn Thị Thủy E2, Võ Văn T8, Đoàn Phi L2, Nguyễn Đình T6, Trương Văn M1 đều thừa nhận có tham gia đánh

bạc từ tối ngày 28/4/2022 đến thời điểm bắt quả tang khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/4/2022, mỗi người đặt mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Riêng Ông Quốc H1 không thừa nhận tham gia đánh bạc vào ngày 29/4/2022 chỉ thừa nhận tham gia đánh bạc vào ngày 18/4/2022; Nguyễn Hoàng C1 không thừa nhận tham gia đánh bạc vào ngày 29/4/2022 chỉ thừa nhận tham gia đánh bạc vào ngày 27/4/2022.

Đối với Nguyễn Văn T1 có tiền sự về hành vi đánh bạc đã bị xử phạt hành chính, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Những người còn lại có mặt ở hiện trường gồm: Huỳnh Thị Thu N, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Thị Thúy E, Nguyễn Thái N5, Bùi Văn N6, Nguyễn Văn T7, Lê Phát Đ1, Tăng Huy T9, Nguyễn Thị N8, Nguyễn Ngọc T10 không tham gia đánh bạc.

Hình thức thắng, thua được xác định bằng điểm: “T4” được tính từ 11 đến 17 điểm, “Xiu” được tính từ 04 đến 10 điểm, “B1” là ba mặt giống nhau có cùng 01 nút là 03 điểm, 03 mặt cùng 02 nút là 06 điểm, 03 mặt cùng 03 nút là 09 điểm, 03 mặt cùng 04 nút là 12 điểm, 03 mặt cùng 05 nút là 15 điểm, 03 mặt cùng 06 nút là 18 điểm. Theo quy ước nếu đặt “T4” ra “T4” là trúng, đặt “Xiu” ra “Xiu” là trúng, nếu nhà cái (còn gọi là người lắc cái, người làm cái) “B1” thì thắng hết tức là “B1 T4” thì thắng hết bên “Xiu”, ngược lại “B1 Xiu” thì thắng hết bên “T4”; bên nào đặt trúng “B1” không thắng cũng không thua (còn gọi là chạy). Trong đó, “B1 T4” có 03 nút, 06 nút, 09 nút còn “B1 Xiu” có 12 nút, 15 nút, 18 nút. Khi nhà cái “Bảo” phải đưa tiền “xâu” cho người tổ chức đánh bạc.

* Vật chứng, tài sản thu giữ Cơ quan điều tra đã xử lý:

- Trả những tài sản không sử dụng vào việc đánh bạc cho:

+ Đặng Văn L3: 01 (một) xe mô tô Wave màu bạc, biển số 66P1 – 403.40 (xe này ông L3 gửi nhờ tại nhà Huỳnh Quốc T);

+ Hồ Văn M2: 01 (một) xe mô tô Future màu xanh bạc, biển số 66H1 – 355.15 (xe này ông M2 gửi nhờ tại nhà Huỳnh Quốc T);

+ Phan Thị Chúc L4: 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu trắng, biển số 66G1 – 665.42 (xe này chị L4 đậu gần điểm đánh bạc);

+ Nguyễn Thị D1: 01 (một) xe mô tô Future màu xanh, biển số 66H1 – 329.04 (xe này chị D1 đậu gần điểm đánh bạc);

+ Trương Văn Chí L5: 01 (một) xe mô tô Sirius màu trắng xanh, biển số 66H1 – 387.48 (xe này anh L5 đậu gần điểm đánh bạc);

+ Huỳnh Quốc T: 01 (một) xe mô tô Dream màu tím, biển số 66F1 – 1652;

+ Nguyễn Chí L: 01 (một) xe mô tô SYM không xác định màu, biển số 95C1 – 023.84;

+ Võ Văn Đ3: 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu đen, biển số 66HA – 003.10 (xe này Nguyễn Hoàng C1 mượn của của Võ Văn Đ3);

+ Nguyễn Thành Đ2: 01 (một) xe mô tô Sirius màu trắng, biển số 66B1 – 330.57.

+ Trương Văn M1: 01 (một) xe mô tô Future màu đỏ, biển số 66G1 – 422.82.

+ Tống Thị Bé H2: 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu xanh, biển số 66P1 – 504.22 (xe này Lê Phát Đ1 mượn của Tống Thị Bé H2);

+ Lâm Văn N7: 01 (một) xe mô tô Future màu nâu, biển số 66B1 – 536.42;
01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc;

+ Nguyễn Thị Thủy E2: 01 (một) xe mô tô Sirius màu đỏ đen, biển số 66H1 – 078.93;

+ Nguyễn Thái N5: 01 (một) xe mô tô Exciter màu đen, biển số 66H1 – 417.95;

+ Nguyễn Văn H3: 01 (một) xe mô tô Blade màu xanh đen, biển số 66N1 – 286.46 (xe này Nguyễn Văn T1 mượn của của Nguyễn Văn H3);

+ Ông Quốc H1: 01 (một) xe mô tô Dream màu tím, biển số 67B1 – 634.82;

+ Nguyễn Đình T6: 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu đen, biển số 66H1 – 194.15. (Bút lục 186-202).

- Đối với các vật chứng, tài sản thu giữ còn lại tiếp tục tạm giữ phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi các ngày mà bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 29/4/2022 đến ngày 07/5/2022).

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh P (P) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh P (Phụng Mập) 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quốc T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 (Tý Sâm M) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 (Tý Sâm M) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, bị cáo Huỳnh Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, bị cáo Lê Minh P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Chí L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn T1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T, Nguyễn Văn T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu. Các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T thống nhất với tội danh “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Văn T1 thống nhất với tội danh “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng so với hành vi của các bị cáo và tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Văn T1 bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Chí L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Huỳnh Quốc T, bị cáo Lê Minh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Văn T1 kháng cáo xin được hưởng án treo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Quốc T và bị cáo Nguyễn Văn T1 có nộp đơn xác nhận của chính quyền địa phương gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và nộp hồ sơ bệnh án hiện bị cáo T và bị cáo T1 đang bị bệnh, bị cáo Nguyễn Chí L nộp đơn xác nhận bị cáo là lao động chính, bị cáo Lê Minh P hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh so với xét xử tại cấp sơ thẩm. Trong vụ án này, bị cáo Lê Minh P và bị cáo Huỳnh Quốc T giữ vai trò đồng phạm thứ yếu. Bị cáo Nguyễn Văn T1 trình bày bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, tuy nhiên hồ sơ bệnh án mà bị cáo cung cấp không thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T1 là không có cơ sở chấp nhận. Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T và Nguyễn Văn T1.

Luật sư Võ Thị Bằng G2 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí L và bị cáo Huỳnh Quốc T phát biểu quan điểm: Tôi thống nhất quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Chí L. Đối với bị cáo Huỳnh Quốc T hiện đang bị tai biến phải lãnh thuốc uống hàng ngày, nếu chấp hành hình phạt tù sẽ ảnh hưởng đến bệnh của bị cáo T. Tòa án cấp sơ thẩm mới chỉ áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo cho bị cáo T quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T để bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ, được hưởng án treo theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2022, các bị cáo

Nguyễn Chí L, Huỳnh Quốc T, Lê Minh P tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc dưới hình thức lặc “T4-Xiu” ăn thua bằng tiền. Trong đó bị cáo L với vai trò là người chủ mưu, bị cáo P và bị cáo T với vai trò là người giúp sức, bị cáo Nguyễn Văn T1 ngày 27/9/2021 bị Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000đ, đã nộp phạt ngày 26/10/2021. Tính từ ngày nộp phạt đến ngày bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nêu trên là chưa hết thời hạn 01 năm, nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Văn T1 bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn T1 còn được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Chí L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Huỳnh Quốc T, bị cáo Lê Minh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Văn T1 kháng cáo xin được hưởng án treo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Quốc T và bị cáo Nguyễn Văn T1 có nộp đơn xác nhận của chính quyền địa phương gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và nộp hồ sơ bệnh án hiện các bị cáo đang bị bệnh, bị cáo Nguyễn Chí L nộp đơn xác nhận bị cáo là lao động chính, bị cáo Lê Minh P hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới chưa được xuất trình, xem xét ở Tòa án cấp sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy bị cáo Lê Minh P và bị cáo Huỳnh Quốc T giữ vai trò đồng phạm thứ yếu và các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T, Nguyễn Văn T1 có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo Lê Minh P, Huỳnh Quốc T, Nguyễn Văn T1 cung cấp không phải là điều kiện cho các bị cáo hưởng án treo theo luật định nên không chấp nhận kháng cáo này của các bị cáo P, T và T1. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho

các bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T và Nguyễn Văn T1.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét thấy phát biểu của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí L là có căn cứ chấp. Riêng phát biểu của Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Huỳnh Quốc T là chưa phù hợp nên không chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T và Nguyễn Văn T1.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T và Nguyễn Văn T1.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P và Huỳnh Quốc T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi các ngày mà bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 29/4/2022 đến ngày 07/5/2022).

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Minh P (P) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2.3. Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 (Tý Sâm M) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 (Tý Sâm M) 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Chí L, Lê Minh P, Huỳnh Quốc T và Nguyễn Văn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND Tp. Hồng Ngự (08 bản);
- VKSND Tp. Hồng Ngự;
- CCTHADS Tp. Hồng Ngự;
- CQCSĐT Công an Tp. Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ